

Hà Tĩnh, ngày 18 tháng 10 năm 2013

Số: 267 /BC-VPĐP

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả kiểm tra, rà soát các mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả gắn với xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh (tính đến ngày 25/9/2013)

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban Chỉ đạo Chương trình nông thôn mới tỉnh tại Công văn số 3481/UBND-NL₁ ngày 23/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó giao Văn phòng Điều phối Chương trình nông thôn mới tỉnh tổ chức kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả thành lập các mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh (tính đến ngày 25/9/2013). Văn phòng Điều phối Chương trình nông thôn mới tỉnh đã thành lập Đoàn Công tác đi kiểm tra thực tế các mô hình thành lập mới tại 12 huyện, thị xã, thành phố từ ngày 25/9/2013 – 09/10/2013, kết quả như sau:

1. Kết quả thành lập các mô hình sản xuất kinh doanh:

Sau 3 năm triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, đến nay đã xây dựng được 1.583 mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả doanh thu trên 100 triệu đồng/năm; trong đó có 249 mô hình doanh thu trên 1 tỷ đồng/năm; 151 mô hình doanh thu từ 501 triệu đồng – 1 tỷ đồng/năm; 299 mô hình doanh thu từ 201 – 500 triệu đồng/năm; 884 mô hình doanh thu từ 100 – 200 triệu đồng/năm. Trong 1.583 mô hình, có 252 mô hình trồng trọt; 987 mô hình chăn nuôi; 237 mô hình thủy sản; 29 mô hình Nông lâm kết hợp; 29 mô hình Thương mại dịch vụ; 49 mô hình loại khác (tiểu thủ công nghiệp, kinh tế tổng hợp,...) với 402 mô hình có liên kết với doanh nghiệp và 348 mô hình do phụ nữ đứng chủ. Cụ thể:

- **Năm 2011:** đã xây dựng được 252 mô hình, trong đó có 74 mô hình doanh thu trên 1 tỷ đồng/năm; 47 mô hình doanh thu từ 501 triệu đồng – 1 tỷ đồng/năm; 89 mô hình doanh thu từ 201 – 500 triệu đồng/năm; 42 mô hình doanh thu từ 100 – 200 triệu đồng/năm. Trong 252 mô hình, có 19 mô hình trồng trọt; 119 mô hình chăn nuôi; 71 mô hình thủy sản; 16 mô hình Nông lâm kết hợp; 11 mô hình Thương mại dịch vụ; 16 mô hình loại khác (tiểu thủ công nghiệp, kinh tế tổng hợp,...).

- **Năm 2012:** đã xây dựng được 748 mô hình, trong đó có 84 mô hình doanh thu trên 1 tỷ đồng/năm; 53 mô hình doanh thu từ 501 triệu đồng – 1 tỷ đồng/năm; 95 mô hình doanh thu từ 201 – 500 triệu đồng/năm; 516 mô hình doanh thu từ 100 – 200 triệu đồng/năm. Trong 748 mô hình, có 32 mô hình trồng trọt; 613 mô hình chăn nuôi; 68 mô hình thủy sản; 6 mô hình Nông lâm

kết hợp; 9 mô hình Thương mại dịch vụ; 20 mô hình loại khác (tiểu thủ công nghiệp, kinh tế tổng hợp,...).

- **9 tháng đầu năm 2013:** đã xây dựng thêm được 583 mô hình phát triển sản xuất kinh doanh; trong đó: có 91 mô hình dự kiến doanh thu trên 1 tỷ đồng/năm; 51 mô hình dự kiến doanh thu từ 501 triệu đồng – 1 tỷ đồng/năm; 115 mô hình dự kiến doanh thu từ 201 – 500 triệu đồng/năm; 326 mô hình dự kiến doanh thu từ 100 – 200 triệu đồng/năm. Trong 583 mô hình, có 201 mô hình trồng trọt; 255 mô hình chăn nuôi; 98 mô hình thủy sản; 7 mô hình Nông lâm kết hợp; 9 mô hình Thương mại dịch vụ; 13 mô hình loại khác (tiểu thủ công nghiệp, kinh tế tổng hợp,...). Các huyện xây dựng được nhiều mô hình sản xuất kinh doanh cao như: Hương Khê (90 mô hình), Vũ Quang (83 mô hình), Thạch Hà (79 mô hình), Nghi Xuân (64 mô hình),...

(Có biểu tổng hợp kèm theo).

2. Sự phát triển, nhân rộng của các mô hình sản xuất kinh doanh:

2.1. Kết quả đạt được:

Sau khi UBND tỉnh ban hành danh mục sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực của tỉnh đến năm 2015, định hướng đến 2020 (Quyết định số 853/QĐ-UBND), cùng với các chính sách khuyến khích phát triển, các huyện, thành phố, thị xã cũng đã xác định sản phẩm chủ lực của địa phương mình và ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp nông thôn và xây dựng nông thôn mới đã góp phần thúc đẩy sản xuất phát triển, hình thành nhiều mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả kinh tế cao trên tất cả các lĩnh vực:

- Các mô hình doanh thu trên 1 tỷ đồng/năm ngày càng tăng nhanh về số lượng: từ 74 mô hình năm 2011, 84 mô hình năm 2012 thì đến 9 tháng đầu năm đã có 91 mô hình thành lập mới, đặc biệt trong 3 năm có 20 mô hình có doanh thu cao (5 – 7 tỷ đồng/năm), trong đó năm 2011 có 4 mô hình, 2012 có 8 mô hình, 9 tháng đầu năm xuất hiện 8 mô hình. Một số mô hình tiêu biểu trong 9 tháng đầu năm 2013 như: Mô hình cánh đồng mẫu Cẩm Lạc, Cẩm Xuyên quy mô 170 ha đạt doanh thu 10,7 tỷ; mô hình liên kết chăn nuôi lợn thương phẩm của HTX Hà Phi (Cẩm Hưng, Cẩm Xuyên) quy mô 1.200 con/lúa, dự kiến doanh thu 9,2 tỷ đồng/năm; mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng của Đặng Tiến Cảnh (Minh Đức, Kỳ Anh) quy mô 5 ha, dự kiến doanh thu 6 tỷ đồng/năm,... Bên cạnh đó, các mô hình dự kiến doanh thu từ 100 – 200 triệu đồng/năm có hiệu quả kinh tế cao ngày càng được mở rộng, từ 42 mô hình năm 2011 đã thành lập thêm 516 mô hình năm 2012 và 326 mô hình mới trong 9 tháng đầu năm 2013 cho thấy các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất của tỉnh, huyện góp phần không nhỏ thúc đẩy các hộ nông dân phát triển kinh tế hộ.

- Sự tham gia của các Doanh nghiệp đầu tư, liên doanh, liên kết vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn ngày càng nhiều; trong năm 2011, toàn tỉnh chỉ mới có 7 mô hình liên kết với doanh nghiệp thì đến năm 2012 đã có 363 mô hình và 9 tháng đầu năm xuất hiện thêm 32 mô hình liên kết. Các mô hình liên kết với doanh nghiệp chủ yếu thuộc lĩnh vực chăn nuôi, trồng trọt, điển hình như Tổng công ty Khoáng sản và Thương Mại Hà Tĩnh, Công ty TNHH Hoàng Long,

Công ty Cổ phần CP Việt Nam, Công ty cổ phần Vật tư Nghệ An đã giúp người dân tạo ra khối lượng hàng hoá lớn, sản phẩm làm ra phù hợp với cơ chế thị trường và định hướng hội nhập.

- Theo các lĩnh vực:

+ Trồng trọt, nhiều giống mới có năng suất chất lượng cao, ngắn ngày (thay thế giống dài ngày) đưa vào sản xuất diện rộng góp phần tăng nhanh sản lượng lương thực, nhiều mô hình cánh đồng mẫu lớn được hình thành tại các huyện: Cẩm Xuyên, Can Lộc, Đức Thọ, Thạch Hà, Lộc Hà với tổng diện tích năm 2012 là 2.525 ha, đã được mở rộng lên 3.869,6 ha trong năm 2013 trên địa bàn toàn tỉnh bằng hình thức liên kết giữa nông dân với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; một số mô hình lúa, lạc chất lượng cao được tập trung phát triển như giống lúa P6, RVT, QR1, VTNA2,... đã góp phần tăng năng suất, sản lượng và tăng giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích canh tác.

+ Chăn nuôi: Các mô hình chăn nuôi lợn, bò tăng nhanh, từ 119 mô hình trong năm 2011 đã xây dựng được 613 mô hình trong năm 2012 và hình thành mới 255 mô hình trong 9 tháng đầu năm 2013, đặc biệt có nhiều mô hình áp dụng công nghệ tiên tiến, xây dựng theo phương thức trang trại quy mô lớn, thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất liên doanh, liên kết với người dân từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm góp phần rất lớn khắc phục rủi ro thị trường, dịch bệnh.

+ Thủy sản: có nhiều mô hình từ nuôi trồng thủy sản quảng canh sang nuôi thâm canh, bán thâm canh; chuyển dần từ nuôi nhỏ lẻ, hộ gia đình sang hình thức nuôi theo tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp. Trong năm 2011 có 71 mô hình, năm 2012 xây dựng được 68 mô hình, đến 9 tháng đầu năm đã xây dựng mới được 98 mô hình; chủ yếu phát triển khá nhanh nuôi tôm công nghệ cao trên cát, nuôi thành công 3 vụ/năm; nuôi thâm canh trong ao đất lót bạt, vỗ bờ vôi; phát triển công nghệ nuôi lồng bè trên sông với các đối tượng có giá trị kinh tế.

2. 2. Một số tồn tại, hạn chế:

- Thời gian qua đã xuất hiện được khá nhiều mô hình, điển hình tốt, nhưng việc nhân rộng còn hạn chế; tỉnh đã ban hành đồng bộ chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, nhưng đến nay số mô hình kinh tế chủ yếu quy mô nhỏ; năng lực sản xuất và chất lượng hàng hóa còn thấp, tính cạnh tranh chưa cao, một số mô hình hoạt động còn mang tính tự phát, thiếu bền vững. Số mô hình phát triển kinh tế theo hướng liên doanh, liên kết với doanh nghiệp, mức độ tăng còn chậm, chưa tạo được vùng sản xuất hàng hóa lớn để kết nối thị trường tiêu thụ; trình độ kỹ thuật, kỹ năng quản trị sản xuất của nhiều chủ hộ còn hạn chế, việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới và quy trình sản xuất tiến bộ chưa nhiều; thiếu kỹ năng kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm...

- Các hình thức tổ chức sản xuất tăng nhanh về số lượng, song quy mô còn nhỏ lẻ, hoạt động chưa hiệu quả, lúng túng trong xác định chiến lược sản xuất. Nguyên nhân chủ yếu là do trình độ chuyên môn của cán bộ cơ sở còn hạn

chế, thiếu năng động, sáng tạo, tư duy chưa đáp ứng theo cơ chế thị trường; nhiều HTX chưa xây dựng được phương án SXKD, không vay được vốn ngân hàng; không có trụ sở, không có đất sản xuất, vai trò của HTX còn mờ nhạt đối với sản xuất của xã viên.

Đánh giá chung: Kết quả đạt được về mô hình phát triển sản xuất sau 3 năm triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh là tích cực, đã khơi dậy phong trào thi đua phát triển sản xuất, hình thành tư duy sản xuất hàng hoá cho nông dân, thu hút được một số doanh nghiệp vào đầu tư liên kết với người nông dân trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn sản xuất theo chuỗi giá trị. Tuy nhiên, vẫn còn những tồn tại hạn chế như đã nêu trên; thời gian tới các địa phương cần quan tâm nhân nhanh các mô hình phát triển sản xuất có hiệu quả kinh tế cao ra diện rộng trong đó đặc biệt ưu tiên mô hình theo hướng liên doanh, liên kết, mô hình áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, quy trình sản xuất tiên bộ, củng cố và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất như doanh nghiệp và HTX để làm cầu nối đưa nông dân đến với thị trường./. *TĐLong*

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Chỉ đạo Chương trình NTM TW;
- Trưởng, Phó Ban Chỉ đạo NTM tỉnh (để b/c);
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- Lưu: VT

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Ngô Đình Long

PHỤ LỤC 1. TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM TRA CÁC MÔ HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH CÓ HIỆU QUẢ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

(Từ 01/01/2011 - 9/2013)

TT	Loại mô hình	Huyện, thành phố, thị xã															Tổng
		TP Hà Tĩnh	Thạch Hà	Cẩm Xuyên	Kỳ Anh	Đức Thọ	TX Hồng Lĩnh	Nghi Xuân	Hương Sơn	Hương Khê	Vũ Quang	Lộc Hà	Can Lộc				
I Doanh thu trên 1 tỷ đồng/năm		5	19	59	16	26	0	20	7	6	15	51	25	249			
1	Trồng trọt	0	2	3	0	5	0	2	1	0	1	3	9				
2	Chăn nuôi	2	10	32	7	17	0	4	6	6	11	4	12				
3	Thủy sản	3	1	20	3	0	0	11	0	0	0	36	0				
4	Nông lâm kết hợp	0	1	0	2	0	0	1	0	0	1	0	1				
5	Thương mại dịch vụ	0	1	4	3	0	0	2	0	0	2	0	1				
6	Loại khác	0	4	0	1	4	0	0	0	0	0	8	2				
II Doanh thu từ 501 triệu đồng - 1 tỷ đồng/năm		1	26	33	23	5	0	10	16	1	2	22	12	151			
1	Trồng trọt	0	9	6	1	1	0	2	0	1	0	8	1				
2	Chăn nuôi	0	7	17	8	3	0	3	16	0	1	1	8				
3	Thủy sản	1	1	10	13	0	0	3	0	0	0	8	0				
4	Nông lâm kết hợp	0	1	0	0	0	0	1	0	0	0	4	1				
5	Thương mại dịch vụ	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	0	0				
6	Loại khác	0	8	0	0	1	0	0	0	0	0	1	2				
III Doanh thu từ 201 - 500 triệu đồng/năm		5	51	37	67	19	0	29	14	21	24	24	8	299			
1	Trồng trọt	0	6	8	2	4	0	0	0	21	17	4	0				
2	Chăn nuôi	0	15	14	37	9	0	18	14	0	3	6	4				
3	Thủy sản	5	25	10	25	0	0	3	0	0	3	10	0				
4	Nông lâm kết hợp	0	1	5	1	0	0	0	0	0	1	0	4				
5	Thương mại dịch vụ	0	0	0	2	0	0	8	0	0	0	3	0				
6	Loại khác	0	4	0	0	6	0	0	0	0	0	1	0				
IV Doanh thu từ 100 - 200 triệu đồng/năm		1	42	15	84	353	0	135	107	65	68	5	9	884			
1	Trồng trọt	1	1	3	8	0	0	0	0	60	61	1	0				
2	Chăn nuôi	0	9	6	70	351	0	135	107	4	4	0	6				
3	Thủy sản	0	25	5	6	0	0	0	0	1	2	4	3				
4	Nông lâm kết hợp	0	2	1	0	0	0	0	0	0	1	0	0				
0	Thương mại dịch vụ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
6	Loại khác	0	5	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0				
Tổng		12	138	144	190	403	0	194	144	93	109	102	54	1583			



**PHỤ LỤC 2. TỔNG HỢP CÁC MÔ HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH CÓ HIỆU QUẢ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
(TỪ 01/01/2011 - 31/12/2011)**

TT	Loại mô hình	Huyện, thành phố, thị xã														Tổng		
		TP Hà Tĩnh	Thạch Hà	Cẩm Xuyên	Kỳ Anh	Đức Thọ	TX Hồng Lĩnh	Nghi Xuân	Hương Sơn	Hương Khê	Vũ Quang	Lộc Hà	Can Lộc					
I	Doanh thu trên 1 tỷ đồng/năm trở lên																	
1	Trồng trọt	2	7	16	6	7	0	7							3	18		8
2	Chăn nuôi															1		
3	Thủy sản	1	2	10	3	5		1										
4	Nông lâm kết hợp	1	1	5	2			6										6
5	Thương mại dịch vụ																	
6	Loại khác (tiểu thủ công)			1	1											14		
II	Doanh thu từ 501 triệu đồng - 1 tỷ đồng/năm																	
1	Trồng trọt	1	6	17	9	3	0	1										2
2	Chăn nuôi		0	3		1												
3	Thủy sản		4	10	4	1												
4	Nông lâm kết hợp	1	1	4	4													5
5	Thương mại dịch vụ																	
6	Loại khác (tiểu thủ công nghiệp)				1											4		1
III	Doanh thu từ 201 - 500 triệu đồng/năm																	
1	Trồng trọt	2	5	19	27	3	0	16							3	10		1
2	Chăn nuôi			2	2	1												
3	Thủy sản		3	6	15	1		11							3			
4	Nông lâm kết hợp	2		6	7			2										1
5	Thương mại dịch vụ		1	5	1											7		
6	Loại khác (tiểu thủ công nghiệp)				2													
IV	Doanh thu từ 100 - 200 triệu đồng/năm																	
1	Trồng trọt	0	2	12	24	2	0	0								1		1
2	Chăn nuôi			2	3													
3	Thủy sản		1	4	19													
4	Nông lâm kết hợp			5	2													
5	Thương mại dịch vụ			1														1
6	Loại khác (kinh tế tổng hợp)																	
Tổng		5	20	64	66	15	0	24	3	0	33	16	252					

PHỤ LỤC 3. TỔNG HỢP CÁC MÔ HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH CÓ HIỆU QUẢ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
(TỪ 01/01/2012 - 31/12/2012)

TT	Loại mô hình	Huyện, thành phố, thị xã															Tổng
		TP Hà Tĩnh	Thạch Hà	Cẩm Xuyên	Kỳ Anh	Đức Thọ	TX Hồng Lĩnh	Nghi Xuân	Hương Sơn	Hương Khê	Vũ Quang	Lộc Hà	Can Lộc				
I Doanh thu trên 1 tỷ đồng/năm trở lên		0	7	27	4	11	0	1	6	2	12	8	6	84			
1	Trồng trọt		1	2		3			1				1				
2	Chăn nuôi		4	13	1	6			5	2	9		4				
3	Thủy sản			12								4					
4	Nông lâm kết hợp							1			1		1				
5	Thương mại dịch vụ				2						2						
6	Loại khác (tiểu thủ công nghiệp)		1		1	2						4					
II Doanh thu từ 501 triệu đồng - 1 tỷ đồng/năm		0	7	10	5	1	0	3	12	0	1	10	4	53			
1	Trồng trọt		1	3				1				10	1				
2	Chăn nuôi		2	5	2	1		1	12			1	1				
3	Thủy sản			2	3			1				8					
4	Nông lâm kết hợp																
5	Thương mại dịch vụ										1						
6	Loại khác (tiểu thủ công nghiệp)		4								1	1	2				
III Doanh thu từ 201 - 500 triệu đồng/năm		2	11	11	31	13	0	6	10	0	4	2	5	95			
1	Trồng trọt		4	6		3						2					
2	Chăn nuôi		2	5	19	5		2	10		1		2				
3	Thủy sản		5		12			1			3		2				
4	Nông lâm kết hợp												3				
5	Thương mại dịch vụ							3									
6	Loại khác (tiểu thủ công nghiệp)					5											
IV Doanh thu từ 100 - 200 triệu đồng/năm		1	14	2	27	314	0	96	58	1	3	0	0	516			
1	Trồng trọt	1		1	1												
2	Chăn nuôi		2	1	25	314		96	58	1	1						
3	Thủy sản		12		1						2						
4	Nông lâm kết hợp																
5	Thương mại dịch vụ																
6	Loại khác																
Tổng		3	39	50	67	339	0	106	86	3	20	20	15	748			

PHỤ LỤC 4. TỔNG HỢP CÁC MÔ HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH CÓ HIỆU QUẢ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
(TỪ 01/01/2013 - 25/9/2013)

TT	Loại mô hình	Huyện, thành phố, thị xã													Tổng
		TP Hà Tĩnh	Thạch Hà	Cẩm Xuyên	Kỳ Anh	Đức Thọ	TX Hồng Lĩnh	Nghi Xuân	Hương Sơn	Hương Khê	Vũ Quang	Lộc Hà	Can Lộc		
I	Doanh thu trên 1 tỷ đồng/năm trở lên	3	5	16	6	8	0	12	1	4	0	25	11	91	
1	Trồng trọt		1	1		2		2				2	8		
2	Chăn nuôi	1	4	9	3	6		3	1	4		4	2		
3	Thủy sản	2		3	1		5				18				
4	Nông lâm kết hợp				2										
5	Thương mại dịch vụ			3			2						1		
6	Loại khác											1			
II	Doanh thu từ 501 triệu đồng - 1 tỷ đồng/năm	0	13	6	9	1	0	6	4	1	1	8	2	51	
1	Trồng trọt		8		1			1		1		8			
2	Chăn nuôi		1	2	2	1		2	4		1		2		
3	Thủy sản			4	6		2								
4	Nông lâm kết hợp		1												
5	Thương mại dịch vụ							1							
6	Loại khác		3												
III	Doanh thu từ 201 - 500 triệu đồng/năm	1	35	7	9	3	0	7	1	21	17	12	2	115	
1	Trồng trọt		2							21	14	2			
2	Chăn nuôi		10	3	3	3		5	1		2	6	1		
3	Thủy sản	1	20	4	6							3			
4	Nông lâm kết hợp										1		1		
5	Thương mại dịch vụ							2							
6	Loại khác (tiểu thủ công nghiệp)		3									1			
IV	Doanh thu từ 100 - 200 triệu đồng/năm	0	26	1	33	37	0	39	49	64	65	4	8	326	
1	Trồng trọt		1		4					60	61	1			
2	Chăn nuôi		6	1	26	37		39	49	3	3		5		
3	Thủy sản		13		3					1		3	3		
4	Nông lâm kết hợp		1								1				
5	Thương mại dịch vụ														
6	Loại khác		5												
	Tổng	4	79	30	57	49	0	64	55	90	83	49	23	583	

PHỤ LỤC 5. TỔNG HỢP CÁC MÔ HÌNH LIÊN KẾT VỚI DOANH NGHIỆP VÀ PHỤ NỮ ĐỨNG CHỦ

TT	Huyện, thành phố, thị xã	Năm 2011		Năm 2012		9 tháng đầu năm 2013	
		Liên kết với doanh nghiệp	Phụ nữ đứng chủ	Liên kết với doanh nghiệp	Phụ nữ đứng chủ	Liên kết với doanh nghiệp	Phụ nữ đứng chủ
1	TP Hà Tĩnh						
2	Thạch Hà	2	3	4	3	3	3
3	Cẩm Xuyên	1	5	14	1	6	2
4	Kỳ Anh	1	13	1	2	1	
5	Đức Thọ	2	2	313	242	8	11
6	TX Hồng Lĩnh						
7	Nghi Xuân		2			3	4
8	Hương Sơn			17	10	4	10
9	Hương Khê			1		4	9
10	Vũ Quang	1		10	2		8
11	Lộc Hà		5		1	1	1
12	Can Lộc		7	3	2	2	
Tổng		7	37	363	263	32	48